

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 140/2019/TLST/HNGĐ ngày 22 tháng 01 năm 2019 giữa:

- Nguyên đơn: **Chị Ngô Thị T- Sinh năm 1984**
Nơi cư trú: tổ 78, khu 9, phường C, thành phố H, Quảng Ninh
- Bị đơn: **Anh Lê Văn K- Sinh năm 1982**
Nơi cư trú: tổ 78, khu 9, phường C, thành phố H, Quảng Ninh

Căn cứ Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng Dân sự.

Căn cứ vào Điều 55; Điều 81, Điều 82, Điều 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ điểm a, khoản 5, điểm b khoản 6 Điều 27 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016.

Căn cứ vào Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 21 tháng 02 năm 2019.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 21 tháng 02 năm 2019 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận T ly hôn giữa:

Chị Ngô Thị T và anh Lê Văn K.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau

- * Về T cảm: Chị Ngô Thị T và anh Lê Văn K thuận T ly hôn.
- * Về con: Giao con chung Lê Thị H - sinh ngày 07/6/2004; Lê Quỳnh T- Sinh ngày: 25/3/2009 và Lê Gia B- sinh ngày: 02/11/2013 cho chị Ngô Thị T trực tiếp nuôi dưỡng đến khi đủ 18 tuổi;

Anh Lê Văn K có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung số tiền là 1.500.000đ (một triệu năm trăm nghìn đồng)/tháng cho mỗi con chung. Thời gian cấp dưỡng kể từ tháng 3 năm 2019 cho đến khi con chung đủ 18 tuổi.

Anh Lê Văn K có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung mà không ai được cản trở.

* Về tài sản chung và nợ chung: Không đề cập.

* Về án phí:

- Chị Ngô Thị T chịu 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng) tiền án phí ly hôn (Chị T đã nộp tạm ứng án phí 300.000đ theo biên lai thu tiền số: 0000656 ngày 22/01/2019 tại Chi cục thi hành án dân sự thành phố H, nay chuyển 150.000đ thành án phí ly hôn chính thức, còn lại 150.000đ trả lại cho chị T).

Anh Lê Văn K chịu 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng) án phí cấp dưỡng nuôi con chung.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm./.

Nơi nhận:

- THA TP.H;
- VKSND TP.H;
- Tòa án Tỉnh QN;
- Các đương sự;
- UBND phường H, TP H, tỉnh Quảng

Ninh

- Lưu hồ sơ; VP;

THẨM PHÁN

Lê Thị Chiên